

# BẦN, SÁC – CÂY TRỒNG CHẶN LỮ



**S**ông Linh Giang ngoằn ngoèo từ dãy Trường Sơn xuôi về biển. Thừa xưa, trong ánh mắt trẻ thơ sao sông lại dài và rộng thế. Vào mùa lũ, Linh Giang như một con rồng nước cuộn cuộn phù sa xuyên qua rừng sác, rừng bần. Người bản địa tả, hữu Linh Giang coi cây bần, cây sác là “thần hộ mệnh” bảo vệ làng quê.

Hồi nhỏ, bọn trẻ chúng tôi phải lội qua rừng cây “hộ mệnh” tướt cả mồ hôi mới ra đến được bờ sông. Giữa rừng bần, sác có con đê đất ngăn lũ. Nói là đê nhưng nó chỉ lớn hơn con chạch một tí thế mà nghe các vị cao niên kể lại rằng con chạch đó đã tồn tại hàng trăm năm cũng nhờ cây bần, cây sác.

Sác, bần cùng chung một họ. Lá bần to, dày xanh ngắt, lá sác nhỏ hơn có điểm chút màu vàng. Bần, cây sác dễ trồng, dễ sống, trái dài và nhọn, mỗi khi rớt cắm xuống đất sau vài tuần nảy mầm và phát triển nhanh như bao “anh chị” khác. Trái có màu xanh, vỏ mỏng, khi chưa chín còn có vị chát, khi ngả màu vàng chuyển vị chua giòn ngọt, dễ ăn. Vào mùa hạ, trái ra nhiều đáo để, quả rơi cắm đất thành cây, còn lại trôi dạt vào bờ gặp nắng quăn như vỏ đỗ. Vào mùa hanh khô, bọn trẻ gom đốt, vây quanh đống lửa chơi trò “bịt mắt bắt dê”. Trái bần, sác mà nấu với cá tràu thì ngon hết ý. Nhờ hương vị độc đáo khác thường mà trái sác, trái bần sớm trở thành “đặc sản”. Đã được thưởng thức các món lẩu chua ở nhiều địa phương nhưng hương vị bần chua cá tràu Linh Giang ngày ấy thì không thể lẫn đi đâu được.

Họ cây bần, cây sác sống lâu, lại hợp với đất bùn, phèn, mặn. Thân cây không to nhưng rễ chùm như cái nôm đại cắm đều vững chãi vào lòng đất. Không cần chăm sóc, chỉ bỏ công bảo vệ có thể cao quá nóc nhà. Dưới gốc là những ổ cua, ổ tôm. Mỗi khi triều xuống, chỉ cần vén lớp mùn rêu là thấy lúc nhúc tôm, cua. Trên cây, ong làm tổ, chẳng hiểu vì sao mà ong lại thích làm tổ trên sác, trên bần. Ngày ấy, bọn con trai

trình nghịch hay leo trèo phá tổ ong, nhiều lần bị ong “bao vây” liền hụp lặn, khi ngóc đầu lên lại bị tấn công sung vù cả mắt. Người bản địa yêu thương cây bần, cây sác, loài cây hoang dại mọc tự nhiên như bao loài cây khác nhưng nó lại được “nuông chiều” ở cồn bãi, bờ đê, ven sông, ven biển phòng hộ ruộng vườn. Thương biết bao loài cây dân dã, thân hình xù xì, xấu xí nhưng vững chãi vươn lên cùng năm tháng thời gian che chở cho làng quê... Và những đàn cò trắng sà về sau một ngày rong ruổi.

Ký ức cây bần, cây sác theo tôi khắp mọi nẻo đường. Ngày trở lại, bên dòng Linh Giang rừng bần, rừng sác không còn nữa... Chỉ còn hiện hữu một con đê sừng sững cao đến quá đầu người được ôm trọn bởi lớp đá học khô khốc. Quanh chân đê, người ta chia nhau từng mảnh nhỏ đào hồ nuôi tôm, chẵn cá. Và cứ thế, con đê kè đá lại cứ oằn mình, cô đơn chống đỡ mỗi khi cơn lũ tràn về.

Vào những năm cuối thập niên 90 thế kỷ trước, dự án lớn đầu tư đến cả trăm tỷ đồng nâng cấp, gia cố đê bảo vệ mùa màng nhưng mỗi khi lũ về đê vẫn khó lòng tồn tại. Anh bạn thân tôi là kỹ sư thủy lợi đã có nhiều năm nghiên cứu tìm giải pháp cứu đê nhưng theo anh giải pháp phát triển bảo tồn cây bần, cây sác là tối ưu hơn cả. Anh mạnh dạn đề nghị và được dự án chấp thuận đầu tư thí điểm phát triển sác, bần. Sau 3 năm lăn lộn, bên kia Linh Giang vùng sác Quảng Phúc, Quảng Thanh (huyện Quảng Trạch) ra đời. Rồi bên này sông, vườn bần Hạ Trạch, vườn sác Bắc Trạch (huyện Bố Trạch) cũng chớm hình thành... Và rồi, chưa kịp mừng thì dự án kết thúc trong niềm tiếc nuối.

LÊ CHIÊU PHÙNG